

Bản án số: 51/2025/HS-ST
Ngày 24 - 9- 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Đức Thành

Bà Nguyễn Thị Vịnh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2- Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh tham gia phiên toà:
Ông Trần Đức Duyệt - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại hội trường Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2025/HSST ngày 08/9/2025. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2025/QĐXXST-HS, ngày 09/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ninh, đối với bị cáo:

Bùi Văn M; tên gọi khác: không có; giới tính: Nam; sinh ngày 17/6/1990, tại phường Y, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 1, khu H, phường Y, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: lớp 4/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Bùi Văn C (đã chết) và bà Đoàn Thị Q; vợ Đinh Thị Th (đã ly hôn); con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không;

- Nhân thân:

+ Ngày 21/7/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

+ Ngày 09/11/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

+ Ngày 30/5/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 27 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, ngày 07/6/2014, chấp hành xong bản án.

Bị cáo Bùi Văn M bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh”; tại ngoại có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: bà Phạm Thị Th1, sinh năm 1952 (chết); cư trú: tổ 3, khu H, phường Ph, thành phố U (nay là phường Y), tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện bị hại đồng thời là người thừa kế:

Ông Đinh Đắc L (chồng); nơi cư trú: tổ 3, khu H, phường Ph, thành phố U (nay là phường Y), tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Các con: Chị Đinh Thị Thu H; nơi cư trú: tổ 3, khu H, phường Ph, thành phố U (nay là phường Y), tỉnh Quảng Ninh; chị Đinh Thu H1 và Đinh Bích L; nơi cư trú: tổ 3, khu H, phường Ph, thành phố U (nay là phường Y), tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 08/11/2024 tại đoạn đường An Thái, thuộc tổ 3, khu H, phường Ph, thành phố U (nay là phường Y), tỉnh Quảng Ninh, bà Phạm Thị Th1, sinh năm 1952 (trú tại địa chỉ trên) đang đi bộ bộ sát lề đường bên phải theo hướng đường Yên Tử kéo dài đi đường Quốc lộ 10 thì bị Bùi Văn M (có giấy phép lái xe theo quy định) trong máu có nồng độ cồn điều khiển xe mô tô biển số 14Y1 - 257.42 đi cùng chiều phía sau; do M điều khiển xe không chú ý quan sát phía trước, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến xe mô tô đâm vào phía sau người bà Th1, gây tai nạn. Hậu quả: bà Th1 bị tử vong, M bị thương, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí lập xác định: khám nghiệm trong điều kiện trời tối, thời tiết khô ráo, có ánh sáng đèn điện, đèn pin; hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại đường An Thái, thuộc tổ 3, khu H, phường Ph, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Phía Đông là hướng đi đường Quốc lộ 10; phía Tây là hướng đi đường Yên Tử kéo dài; phía Bắc và phía Nam giáp với khu dân cư. Đoạn đường tai nạn thẳng được trải nhựa áp phan bằng phẳng rộng 6,8m, tâm đường có vạch sơn đứt đoạn màu vàng chia lòng đường thành hai chiều di chuyển. Hai bên mép đường là vỉa hè sau đó đến khu vực nhà dân. Đánh số thứ tự các dấu vết tại hiện trường: số 1: là đám chất dịch màu nâu đỏ kích thước (KT) (0,25 x 0,3)m; số 2: là vết cày xước dài 16,8m, có chiều hướng từ Tây sang Đông; số 3: là đám chất dịch màu nâu đỏ KT (0,1 x 0,15)m; số 4: là xe mô tô biển số 14Y1-257.42.

Hiện trường không còn nguyên vẹn do đã đưa người bị nạn đi cấp cứu. Khám nghiệm theo hướng đường Yên Tử kéo dài đi đường Quốc lộ 10. Lấy cột đèn chiếu sáng gần công tơ hộ nhà dân tên Dũng ở vỉa hè bên phải theo hướng khám nghiệm làm điểm mốc; các dấu vết, phương tiện được đo về mép đường bên phải hướng đường Yên Tử kéo - Quốc lộ 10, thể hiện như sau:

- 01 đám chất dịch màu nâu đỏ kích thước (KT) (0,25 x 0,3)m, nằm sát mép đường bên phải, tâm cách điểm mốc 11,7m.

- 01 vết cày xước nằm trên lòng đường, hướng từ Tây sang Đông, dài 16,8m, đầu vết cách mép đường 3,1m và cách điểm mốc 4,45m; cuối vết là trực trước xe mô tô 14Y1-257.42.

- 01 đám chất dịch màu nâu đỏ KT (0,1 x 0,15)m, đầu vết cách mép đường 2,5m; tâm đám dịch cách điểm đầu vết cày (số 02) về hướng Đông là 8,8m.

- Xe mô tô biển số 14Y1-257.42 nằm đổ nghiêng bên phải trên mặt đường; đầu xe quay hướng Tây, đuôi xe quay hướng Đông; tâm trục lốp trước và tâm trục lốp sau cách mép đường lần lượt là 4,45m và 4,6m.

Mở rộng hiện trường về hướng Tây phát hiện:

- 01 (một) đồng gạch nung đổ trên vỉa hè tràn ra lòng đường, điểm xa nhất trên lòng đường cách mép đường 1,3m; cách tâm vết số 2 về hướng Đông 2,7m.

- Cách đồng gạch 100m có 01 cột biển báo ký hiệu (là biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên) nằm trên vỉa hè bên phải hướng khám nghiệm.

Biên bản khám phương tiện xe mô tô 14Y1-25742 có các dấu vết chính: cần gương chiếu hậu bên phải bị xô lệch khỏi vị trí ban đầu, đẩy theo hướng từ ngoài vào trong; mặt ngoài nhựa ốp đầu xe bên phải có đám trượt xước mài nhựa, kích thước (16x6,5)cm; phần trước đầu tay lái bên phải có vết mài mòn nhựa kích thước (1,5x1)cm; mặt nạ phía trước bị bung bật khỏi vị trí ban đầu; đèn xi nhan phía trước bên phải bị nứt vỡ, gãy bung bật khỏi vị trí ban đầu; cánh yếm phía trước bên phải bị vỡ nứt, đẩy xô lệch từ trước về sau kích thước (45x28)cm.

Cơ quan điều tra đã thu giữ dữ liệu điện tử là 03 Video từ camera an ninh của nhà các ông Nguyễn Văn Đ, Bùi Xuân T và Nguyễn Gia T1 ghi lại diễn biến vụ tai nạn phù hợp với nội dung vụ án, kết quả giám định các Video này đều không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 369/KLGĐTT-TTPY ngày 11/11/2024 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: bà Phạm Thị Th1 bị tử vong do chấn thương sọ não kín tụ máu ngoài màng cứng, dưới màng cứng, chảy máu dưới khoang nhện, dập mô não, phù não, chết não + đa chấn thương.

Tại phiếu xét nghiệm hóa sinh Bệnh viện Việt Nam -Thụy Điển Ưông Bí hồi 18 giờ 51 phút 49 giây ngày 08/11/2024 xác định: Bùi Văn M có nồng độ Ethanol trong máu 236,72 miligam/100ml.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 68/KLGSS ngày 23/4/2024 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận: trước, trong khi thực hiện hành vi ngày 08/11/2024 và tại thời điểm giám định, Bùi Văn M bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn chưa có biến đổi nhân cách. Tại các thời điểm trên Bùi Văn M đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra, bị can Bùi Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, ngoài ra M còn khai: trước khi gây nạn M đã uống hết 05 lon bia Saphia Hạ Long. Trên đường về nhà, do điều khiển xe đi tốc độ cao, trời nhập nhoạng tối, nên khi thấy đồng gạch đổ tràn ra đường, M đánh lái tránh nên xe mô tô đâm vào bà Th1 đi bộ phía trước gây tai nạn.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Bùi Văn M đã bồi thường cho gia đình bà Phạm Thị Th1 số tiền 150.000.000 đồng, đại diện hợp pháp gia đình bà Th không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 4742/CT-VKSKV2, ngày 05/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Ninh truy tố bị cáo Bùi Văn M về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn M khai nhận bị cáo có giấy phép lái xe, sử dụng rượu, bia điều khiển phương tiện xe máy gây thiệt hại tính mạng của bà Phạm Thị Th1 như nội dung bản cáo trạng truy tố, bị cáo xác định bị khởi tố, truy tố và Tòa án xét xử về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", là đúng người, đúng tội, không oan sai; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Đinh Đắc Lực, các chị Đinh Thị Thu H, Đinh Thu H1 và Đinh Bích L người thừa kế của bà Phạm Thị Th1 khai: Bị cáo M sử dụng rượu bia điều khiển phương tiện giao thông gây thiệt hại tính mạng cho bà Th1, gia đình M đã bồi thường thiệt hại số tiền 150.000.000đ, ông Đinh Đắc L, các chị Đinh Thị Thu H, Đinh Thu H1 và Đinh Bích L không còn yêu cầu gì về vấn đề bồi thường và đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Quảng Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn M 36 - 42 tháng tù, về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Trách nhiệm dân sự: thiệt hại tính mạng của bà Th1, bị cáo M đã bồi thường, người đại diện và những người thừa kế của bà Th1 không còn yêu cầu gì, nên không xét.

- Vật chứng: chiếc xe mô tô biển số 14Y1 - 257.42 chủ sở hữu bà Đoàn Thị Q (mẹ bị cáo), là phương tiện phạm tội và giấy tờ liên quan, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu bà Đoàn Thị Q, nên không xét.

Bị cáo không tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh lập 20 giờ 30 phút ngày 08/11/2024; Biên bản khám phương tiện xe mô tô 14Y1-25742; dữ liệu điện tử 03

Video từ camera an ninh của nhà các ông Nguyễn Văn Đ, Bùi Xuân T1 và Nguyễn Gia T; bản kết luận giám định tử thi số 369/KLGĐTT-TTPY ngày 11/11/2024 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh; phiếu xét nghiệm hóa sinh Bệnh viện Việt Nam -Thụy Điển Uông Bí; bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 68/KLGSS ngày 23/4/2024 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương; phù hợp với nội dung bản cáo trạng số: 4742/CT-VKSKV2, ngày 05/9/2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Ninh. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 08/11/2024 tại đoạn đường An Thái, thuộc tổ 3, khu Hiệp An 2, phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Văn M có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 14Y1 - 257.42, (trong máu có nồng độ cồn 236,72 miligam/100ml) theo hướng đường Yên Tử kéo dài đi Quốc lộ 10; do Mạnh không chú ý quan sát phía trước, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến đâm vào phía sau người bà Phạm Thị Th1 đang đi bộ bộ sát lề đường cùng chiều bên phải, gây tai nạn. Hậu quả: bà Th1 bị tử vong.

Hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ của Bùi Văn M đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 1 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải (nay quy định tại khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Điều 9 Luật giao thông đường bộ 2008 quy định:

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định:

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường...”.

Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024 quy định:

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ, khoảng cách an toàn tối thiểu...

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn trong các trường hợp sau:

...

b) Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường”.

Bùi Văn M điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia gây tai nạn làm bà Phạm Thị Th1 tử vong, đã phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự), bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

Điều 260. Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

2) Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu bia... ”.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự an toàn của trật tự giao thông đường bộ, cụ thể là các quy định về an toàn giao thông do Nhà nước ban hành nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của con người. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4. 1] Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4. 2] Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, được người đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo có bệnh động kinh, một mình nuôi con nhỏ, cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, căn cứ khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xử dưới khung hình phạt cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Ninh có căn cứ chấp nhận.

[6] Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, thì: bị cáo có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, nhưng bị cáo không thuộc đối tượng cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Trách nhiệm dân sự, vật chứng:

Trách nhiệm dân sự: thiệt hại tính mạng của bà Phạm Thị Th1 đã được bị cáo bồi thường số tiền 150.000.000 đồng, đại diện hợp pháp và những người thừa kế của bà Thảo không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xét.

Vật chứng: chiếc xe mô tô biển số 14Y1 - 257.42, là phương tiện phạm tội, chủ sở hữu bà Đoàn Thị Q (mẹ bị cáo) không biết bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe và giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu bà Đoàn Thị Q, nên không xét.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo bản án: bị cáo, đại diện, người thừa kế bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1-Tuyên bố: bị cáo Bùi Văn M phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Bùi Văn M 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2- Án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Bùi Văn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5- Quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người đại diện bị hại và những người thừa kế của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đại diện bị hại;
- VKSND khu vực 2- Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Thắng